**Tuần 30 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Bài : Ôn tập và đánh giá chủ đề con người và sức khỏe ( 2 tiết )**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:**

 **1.Năng lực đặc thù:**

 - Hệ thống lại những kiến thức đã học về các cơ quan vận động, hô hấp và bài tiết nước tiểu.

 **2. Năng lực chung : Hình thành và phát triển các năng lực cho HS**

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 **3. Phẩm chất**

 - Tự đánh giá được việc làm của bản thân trong việc thực hiện: phòng tránh cong vẹo cột sống; bảo vệ cơ quan hô hấp; phòng tránh bệnh sỏi thận.

 - Biết nhắc nhở các bạn đep cặp đúng cách và không nhịn tiểu.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

 **- Phương pháp:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

 - **Kĩ thuật**: đặt câu hỏi, chia nhóm.

 **2. Phương tiện và công cụ dạy học**

 **- Giáo viên**

+Tranh ảnh phóng to hoặc tranh trên máy

 + Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội

 **- Học sinh**

 **+** Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội

 + Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**1.1.Ổn định : 1.2. Dạy bài mới:*Giới thiệu bài*: Bài : **Ôn tập và đánh giá chủ đề con người và sức khỏe** ( tiết 2)**2.** Hoạt động Hình thành kiến thức mới: **Khám phá****Hoạt động 2: Tự đánh giá****a. Mục tiêu:** HS tự đánh giá việc làm của bản thân trong việc thực hiện: phòng tránh cong vẹo cột sống, bảo vệ cơ quan hô hấp, phòng tránh bệnh sỏi thận.**b. Cách tiến hành:*****Bước 1: Làm việc theo nhóm***- GV yêu cầu HS dựa vào mẫu phiếu tự đánh giá ở trang 108 SGK để chia sẻ với các bạn những việc nào em đa làm thường xuyên, thỉnh thoảng (chưa làm thường xuyên) hoặc chưa thực hiện và những thói quen bản thân các em cần thay đổi để thực hiện được việc phòng tránh cong vẹo cột sống, bảo vệ cơ quan hô hấp, phòng tránh bệnh sỏi thận- GV giúp đỡ HSCHT hoạt động nhóm.***Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV mời một số HS xung phong chia sẻ với cả lớp về việc làm của bản thân em trong việc thực hiện: phòng tránh cong vẹo cột sống, bảo vệ cơ quan hô hấp, phòng tránh bệnh sỏi thận. **Thư giãn****3.** Hoạt động Luyện tập , thực hành**Hoạt động 3: Đóng vai****a. Mục tiêu:** Biết khuyên các bạn đeo cặp đúng cách và không nhịn tiểu.**b. Cách tiến hành:*****Bước 1: Làm việc cá nhân***- GV yêu cầu từng cá nhân nghiên cứu hai tình huống trang 108 SGK.***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV hướng dẫn HS: Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận về cách đưa ra lời nhắc nhở với bạn trong mỗi tình huống. Sau đó, yêu cầu một số bạn tập đóng vai xử lí tình huống 1; các bạn khác tập đóng vai xử lí tình huống 2.***Bước 3: Làm việc cả lớp***Các nhóm lên bảng đóng vai. HS nhóm khác, GV nhận xét, góp ý cho lời nhắc nhở của từng nhóm.**4.** Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm- Cho Hs chơi trò chơi gắn tên theo các bộ phận của cơ quan theo tranh.- Nhận xét**\* Hoạt động nối tiếp ( Củng cố, dặn dò)****-** GV dặn HS về nhà xem trước bài **Các mùa trong năm** ( tiết 1) | - Hát- HS làm việc theo nhóm. -HSHTT trình bày- Nhận xét**-** HS quan sát tranh, HSCHT đọc hai tình huống. - HS lắng nghe, thực hiện thảo luận theo nhóm. - HSHTT đóng vai.-HS chơi trò chơi |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:…………………………………………………...**

 **.......................................................................................................................................**

**Tuần 30 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Bài 19: Các mùa trong năm (4 tiết )**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:**

 **1.Năng lực đặc thù:**

- Nêu được tên của các mùa trong hai vùng địa lí khác nhau.

- Nêu được một số đặc điểm của các mùa trong năm.

 **2. Năng lực chung : Hình thành và phát triển các năng lực cho HS**

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 **3. Phẩm chất**

 - Thực hiện được việc lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

 **- Phương pháp:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

 - **Kĩ thuật**: đặt câu hỏi, chia nhóm.

 **2. Phương tiện và công cụ dạy học**

 **- Giáo viên**

+Tranh ảnh phóng to hoặc tranh trên máy.

 + Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội.

 **- Học sinh**

 **+** Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội.

 + Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**1.1.Ổn định : KT bài cũ1.2. Dạy bài mới: **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.***Giới thiệu bài*:  *Bài 1****9****:*  Các mùa trong năm ( tiết 1)****2.** Hoạt động Hình thành kiến thức mới: **Khám phá:****Hoạt động 1: Tìm hiểu về các mùa nơi bạn An sống****a. Mục tiêu:** Sử dụng kĩ năng quan sát tranh, trình bày được sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết đặc trưng của hai mùa nơi bạn An sống. Nêu được tên và đặc điêm của hai mùa đó**b. Cách tiến hành:*****Bước 1: Làm việc nhóm 4***- GV yêu cầu HS *quan sát hình 1 và hình 2 trang 110 SGK để nhận xét sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết.*Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_21.png**Thư giãn****3.** Hoạt động Luyện tập , thực hành***Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.- HS khác nhận xét, bổ sung câu nhận xét của bạn.**4.** Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm***Bước 3: Làm việc cả lớp***- GV cho hai HSCHT đọc lời giới thiệu của bạn An trước lớp và lời kết luân của con ong về đặc điêm của mùa mưa và mùa khô. - GV nhấn mạnh *đặc điểm chung của cả hai mùa là đều nóng.* **\* Hoạt động nối tiếp ( Củng cố, dặn dò )****-** GV dặn HS về nhà xem trước bài **Các mùa trong năm ( tiết 2)** | -HS trả lời câu hỏi GV đặt ra- HS quan sát hình, trả lời câu hỏi. - HSHTT trả lời: + *Hình 1 cây cối xanh tốt, hình 2 cây cối khô cằn (thể hiện lá cây màu vàng úa).* *+ Hình 1 có mưa, hình 2 trời nắng.**+ Cây cối xanh tốt thể hiện có mưa nhiều ngày. Cây cối cằn khô thể hiện nắng nóng, mưa ít hoặc không có mưa trong nhiều ngày.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:……………………………………………………..**

**..............................................................................................................................................**